TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **178**/2021/HSST
Ngày: 12/10/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Thông;

Bà Bùi Thị Minh Hoa.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Hà Hùng Cường - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Khánh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 147/2021/TLST-HS ngày 16/6/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 162/2021/QĐXXST-HS ngày 13/7/2021, theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 47/2021/HSST-QĐ ngày 27/7/2021, và Thông báo mở lại phiên tòa số 10/TB-TA ngày 23/9/2021 đối với bị cáo:

Phùng Văn Đ, sinh năm 1991, tại Hà Nội; Nơi Đăng ký HKTT: Thôn C M, xã T H, huyện B V, TP. Hà Nội; Nơi ở: Lang thang không cố định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Văn S (đã chết) và bà Phùng Thị H; **Danh bản, chỉ bản số: 214** do Công an quận Cầu Giấy lập ngày 07/02/2021;

Tiền sự: Không.

Tiền án: 04

- Ngày 25/9/2008, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Đông xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản", thời gian thử thách 15 tháng kể từ ngày 25/9/2008 (Đã xóa).

- Ngày 09/02/2010, bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù giam về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Ra trại ngày 08/12/2010 (Đã xóa).

- Ngày 13/7/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 18 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Ra trại ngày 27/01/2013 (Đã xóa).

- Ngày 21/11/2019, bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Ra trại ngày 16/8/2020 (Chưa xóa).

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 30/01/2021. Hiện bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

**** Bị hại:***

- Anh Tô Ngọc A, sinh năm 2001

Địa chỉ: Số 9A, ngõ 143, Q H, quận C G, Thành phố Hà Nội (Vắng mặt)

- Anh Nguyễn Quang N, sinh năm 2002

HKTT: Số 1, ngõ 1268, Tổ 23, phường H V T, TP. T N, tỉnh T N.

Nơi ở: Số 277 Q N, quận T X, Thành phố H N (Vắng mặt)

- Anh Vương Toàn H, sinh năm 1960

Địa chỉ: 138/191 ngõ V C, phường V C, quận Đ Đ, Thành phố Hà Nội (Vắng mặt)

- Anh Trần Văn C, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số 958 đường L, L T, quận Đ Đ, Thành phố Hà Nội (Vắng mặt)

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Anh Chu Huy H, sinh năm 1993

Địa chỉ: Số 105 Dương Quảng H, phường Q H, quận C G, Hà Nội (Vắng mặt)

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979

Địa chỉ: Số 338 C G, D V, quận C G, Thành phố Hà Nội (Vắng mặt)

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1967

Địa chỉ: Số 54 Nguyễn Văn H, phường Q H, quận C G, Thành phố Hà Nội (Vắng mặt)

- Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 2001

Địa chỉ: Số 262 C T, quận H Đ, Thành phố Hà Nội (Vắng mặt)

- Anh Nguyễn Tiến M, sinh năm 1995

Địa chỉ: Số 119 H T M, P D, quận B T L, Thành phố Hà Nội (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 26/12/2020, Phùng Văn Đ điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS: 29Z1-377.81 đến quán bi-a Pegasus ở ngõ 165 Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội mục đích để trộm cắp tài sản. Tại đây, Đ quan sát thấy có một nhóm thanh niên đang đứng chơi bi-a, bên cạnh có một bàn uống nước, trên mặt bàn để 01 (Một) chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu đen của anh Tô Ngọc A. Lợi dụng việc không có ai trông giữ, Đ lấy chiếc điện thoại cho vào túi xách rồi chạy ra khỏi quán. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Đ mang điện thoại trên đến tiệm sửa chữa điện thoại Media smart của anh Trần Văn C để mở khóa. Đ nói với anh C chiếc điện thoại trên là của Đ, muốn mở khóa màn hình và được anh C đồng ý. Khoảng 30 phút sau, anh C mở được khóa máy điện thoại và có việc nên đi ra khỏi cửa hàng. Đ thấy không ai để ý nên cầm chiếc điện thoại trên cho vào túi mà không thanh toán tiền mở khóa và mang chiếc điện thoại Iphone 7 plus đến cửa hàng Tĩnh Khang Mobile của anh Nguyễn Văn T, địa chỉ số 370 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội bán được 4.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, anh Nguyễn Văn T khai: Ngày 26/12/2020, cửa hàng của anh T không có mua của ai chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu đen

và trong sổ sách ghi chép việc kinh doanh của cửa hàng không thể hiện việc mua chiếc điện thoại như trên, Cửa hàng không trang bị camera an ninh. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành đối chất giữa anh T và Đ, cả hai giữ nguyên lời khai như trên.

Theo kết luận định giá tài sản số 42/TCKH-BBĐGHĐ ngày 30/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản theo tố tụng hình sự quận Cầu Giấy: 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen 128GB trị giá là 5.700.000 đồng.

Vụ thứ 2: Lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày, Đ mang chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu đen đến quán sửa chữa điện thoại Media smart của anh C ở địa chỉ số 958 đường Láng, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội để mở khóa màn hình. Sau khi mở được khóa thấy không ai để ý, Đ cầm chiếc thoại trên cho vào túi quần đồng thời Đ lấy trộm một chiếc điện thoại Iphone X màu trắng đang cắm để trên bàn làm việc của anh C cho vào túi rồi đi ra khỏi cửa hàng. Sau đó, Đ mang bán chiếc điện thoại Iphone X cho một người đàn ông không quen biết tại khu vực Trạm Trôi, Hoài Đức, Hà Nội được 3.000.000 đồng. Số tiền trên Đ đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 22/4/2021, anh Trần Văn C đã làm đơn trình báo đến Công an phường L T, Đ Đ, Hà Nội về việc bị trộm chiếc điện thoại Iphone X và hình ảnh camera do anh Cường cung cấp ghi nhận hình ảnh Đ đã trộm cắp chiếc điện thoại trên.

Theo kết luận định giá tài sản số 192/TCKH-BBĐGHĐ ngày 29/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản theo tố tụng hình sự quận Cầu Giấy: 01 điện thoại Iphone X màu trắng trị giá là 6.300.000 đồng.

Vụ thứ 3: Khoảng 14 giờ ngày 22/01/2021, Đ đi bộ đến quán game Pandara tại tầng 3 tòa nhà địa chỉ: số 335 C G, D V, C G, HàNội để chơi điện tử. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Đ chơi xong đứng dậy ra về thì thấy anh Nguyễn Quang N có để 01 chiếc điện thoại Iphone XR, màu trắng trên mặt bàn nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Nhân lúc anh N không để ý, Đ đã lấy chiếc điện thoại rồi mang đến cửa hàng điện thoại anh Q Mobile của anh Chu Huy H bán với giá 3.000.000 đồng. Khi bán, Đ nói chiếc điện thoại này là của Đ, anh H đồng ý mua. Số tiền trên Đ đã tiêu xài cá nhân hết.

Theo kết luận định giá tài sản số 43/TCKH-BBĐGHĐ ngày 01/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản theo tố tụng hình sự quận Cầu Giấy: 01 điện thoại di động Iphone XR màu trắng 64 GB trị giá là 8.080.000 đồng.

Vụ thứ 4: Khoảng 7 giờ ngày 28/01/2021, Đ đi bộ đến quán game Paradise Gaming Center ở số 8 Trương Công Giai, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội để chơi điện tử. Khi chơi xong lúc đi xuống tầng hầm để xe của quán thấy anh Vương Toàn H đang nằm ngủ và có để chiếc điện thoại Oppo F1s màu vàng trên giường nên nảy sinh ý định trộm cắp. Quan sát không có ai, Đ đã trộm cắp chiếc điện thoại trên, vứt chiếc sim điện thoại trên đường Cầu Giấy, Hà Nội. Sau đó, Đ tiếp tục mang đến cửa hàng của anh Chu Huy H như đã nêu trên để bán với giá 500.000 đồng.

Theo kết luận định giá tài sản số 43/TCKH-BBĐGHĐ ngày 01/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản theo tố tụng hình sự quận Cầu Giấy: 01 điện thoại di động Oppo F1s màu vàng hồng 32Gb trị giá là 850.000 đồng.

Vụ thứ 5: Khoảng 23 giờ ngày 28/01/2021, Đ đến quán game Đèn Lồng Đỏ (Địa chỉ: số 19, Hoàng Công Chất, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội) để chơi điện tử. Sau khi ngồi chơi được khoảng 30 phút, Đ thấy có 01 (Một) nam thanh niên đang ngồi chơi điện tử ở máy số 43 tại tầng 2 của quán có để 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo 1820 màu đỏ trên mặt bàn máy tính. Lợi dụng lúc nam thanh niên đang chơi điện tử không để ý Đ đã trộm cắp chiếc điện thoại mang đi, trên đường về Đ đã tháo sim vứt trên đường Hồ Tùng Mậu và giữ lại điện thoại trên để sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an quận Cầu Giấy tiến hành xác minh tại công an phường Phú Diễn: Công an phường Phú Diễn không tiếp nhận đơn trình báo nào về việc mất trộm chiếc điện thoại trên. Anh Cao Tiến D (SN: 1974, HKTT: Số 11 ngách 2/27 Phương Canh, Nam Từ Liêm, Hà Nội) là quản lý quán game Đèn Lồng Đỏ khai: Quán game có lắp đặt camera những hệ thống bị hỏng không sử dụng được. Thời điểm tháng 01/2021, không có khách nào vào chơi báo bị mất trộm 01 điện thoại Vivo màu đỏ và quán có quy định đối với tài sản của khách chơi do khách tự bảo quản.

Theo kết luận định giá tài sản số 89/TCKH-BBĐGHĐ ngày 05/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản theo tố tụng hình sự quận Cầu Giấy: 01 (Một) điện thoại di động Vivo 1820 màu đỏ ram 2G trị giá là 1.090.000 đồng. Ngày 26/3/2021, Cơ quan CSĐT-Công an quận Cầu Giấy đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc điện thoại trên nhưng không nhận được thông tin chủ sở hữu. Do đó, Cơ quan CSĐT-Công an quận Cầu Giấy đã ra quyết định tách rút phần tài liệu liên quan đến chiếc điện thoại Vivo để xác minh làm rõ sau.

Ngày 30/01/2021, Phùng Văn Đ đến cơ quan công an phường Quan Hoa đầu thú. Tại cơ quan công an, Phùng Văn Đ khai: Tháng 8 năm 2020, Phùng Văn Đ chấp hành xong hình phạt tù. Sau khi ra trại, Đ không về địa phương sinh sống mà ở lại Hà Nội và làm nghề tự do, thu nhập khoảng 6.000.000 đồng/ tháng. Từ tháng 12 năm 2020 đến nay, do thu nhập không ổn định, Phùng Văn Đ nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại tại các quán game để bán lấy tiền chi tiêu.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an quận Cầu Giấy đã xác định Phùng Văn Đ đã thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản từ ngày 26/12/2020 đến ngày 28/01/2021 như đã nêu trên. Lời khai của Đ phù hợp với biên bản đầu thú, lời khai người bị hại, lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản kiểm tra camera và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ.

Tổng giá trị các tài sản mà Phùng Văn Đ chiếm đoạt của các bị hại là 20.930.000 đồng *(Hai mươi triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng)*

Ngoài ra quá trình kiểm tra thu giữ của Đ 01 (Một) giấy cầm đồ thể hiện ngày 22/01/2021, Đ cầm cố 01 (Một) xe máy Honda wave màu đen BKS 29Z1-377.81 tại cửa hàng cầm đồ Dũng Hương của chị Nguyễn Thị H để vay 13.000.000 đồng. Chị H đã giao nộp cho cơ quan công an: Chiếc xe máy trên cùng 01 (Một) thẻ căn cước công dân mang tên Phùng Văn Đ; 01 đăng ký xe máy số 039592 mang tên Phùng Văn Đ. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Đ khai nhận chiếc xe máy trên Đ mua của một người không quen biết qua mạng xã hội, quá trình mua bán xe Đ có gặp đối tượng 01 lần để điền thông tin cá nhân do đối tượng cung cấp và tờ khai cam kết thực hiện việc sang tên chuyển quyền sở hữu, người đó bảo với Đ

sẽ sang tên xe qua dịch vụ nên Đ đã kê khai và đưa 01 bản phô tô căn cước công dân của Đ. Sau đó Đ nhận được 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Đ và vẫn sử dụng đăng ký xe hàng ngày. Qua tra cứu biển số 29Z1-377.81 xác định là biển số của xe Honda Wave màu đỏ đen có số khung 3213EY094750, số máy JA32E1179864, đăng ký xe mang tên anh Nguyễn Tiến M (SN: 1995, HKTT: Hạ Lôi, Mê Linh, Hà Nội), anh M vẫn sử dụng xe hàng ngày và chưa từng bị mất xe cũng như biển số xe. Qua tra cứu số khung RLHJA3917LY, số máy JA39E-1354171 là nguyên thủy. Đăng ký xe mang tên anh Nguyễn Văn M (SN: 2001, HKTT: Xóm 5, Nam Giang, Nam Đàn, Nghệ An), chiếc xe mang BKS: 37M1-860.71. Anh M khai: Chiếc xe trên anh M bị mất vào ngày 12/11/2020 tại phường Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội khi đang đứng rút tiền tại cây ATM. Sau đó anh M đã đến cơ quan công an phường Mộ Lao, Hà Đông trình báo về sự việc trên, Ngày 27/4/2021, Cơ quan CSĐT-Công an quận Cầu giấy đã bàn giao chiếc máy trên (không bao gồm BKS) cho Cơ quan CSĐT-Công an quận Hà Đông để giải quyết theo thẩm quyền. Kết luận giám định số 1794/KLGĐ-PC09-23 ngày 04/3/2021 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội đối với đăng ký xe máy số 039592 mang tên chủ xe Phùng Văn Đ là chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy giả. Kết quả xác minh biển số 29Z1-377.81 (thu giữ ở xe máy của Phùng Văn Đ) tại công ty TNHH MTV Nam Triệu thuộc Tổng cục quốc phòng - Bộ Công an: Chiếc BKS 29/1-377.81 có hiện tượng sửa chữa lại, do đó không đủ cơ sở để xác định biển là thật hay giả. Ngày 28/5/2021, Cơ quan điều tra ra quyết định tách rút tài liệu liên quan đến chiếc biển kiểm soát 29Z1-377.81 để điều tra xử lý sau. Đối với đối tượng đã làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe cho Đ, do Đ không biết rõ nhân thân lại lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Cáo trạng số 143/CT-VKSCG ngày 10/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố Phùng Văn Đ về tội *"Tội trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm

2015 đối với bị cáo Phùng Văn Đ, xử phạt bị cáo Phùng Văn Đ mức án từ 26 tháng tù đến 30 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về vật chứng:

- Truy thu số tiền 10.500.000 đồng là số tiền Bị cáo Đ thu lời bất chinh từ việc bán 04 điện thoại trên mà có.

- Trả lại cho Bị cáo 01 (Một) thẻ căn cước công dân mang tên Phùng Văn Đ.

Về dân sự: Buộc Bị cáo Phùng Văn Đ bồi thường số tiền 13.000.000 đồng *(Mười ba triệu đồng)* cho chị Nguyễn Thị H.

Tại phiên toà: Bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Phùng Văn Đ trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn hối hận và mong muốn nhận được sự khoan hồng để có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai khi bị cáo đầu thú, lời khai bị hại, lời khai người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản kiểm tra camera, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Từ ngày 26/12/2020 đến ngày 28/01/2021, Phùng Văn Đ đã thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản gồm:

Vụ thứ 1: 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen 128GB trị giá là 5.700.000 đồng của anh Tô Ngọc A;

Vụ thứ 2: 01 điện thoại Iphone X màu trắng trị giá là 6.300.000 đồng của anh Trần Văn C;

Vụ thứ 3: 01 điện thoại di động Iphone XR màu trắng 64 GB trị giá 8.080.000 đồng của anh Nguyễn Quang N;

Vụ thứ 4: 01 điện thoại di động Oppo F1s màu vàng hồng 32Gb trị giá là 850.000 đồng của anh Vương Toàn H;

Vụ thứ 5: 01 (Một) điện thoại di động Vivo 1820 màu đỏ ram 2G trị giá là 1.090.000 đồng của 01 (Một) nam thanh niên đang ngồi chơi điện tử *(Cơ quan CSĐT-Công an quận Cầu Giấy đã ra quyết định tách rút phần tài liệu liên quan đến chiếc điện thoại Vivo để xác minh làm rõ sau)*.

Như vậy, tổng giá trị các tài sản mà Phùng Văn Đ chiếm đoạt của các bị hại trong 04 (Bốn) vụ án là 20.930.000 đồng *(Hai mươi triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng)*

Hành vi nêu trên của bị cáo Phùng Văn Đ đã xâm phạm đến khách thể là quyền tài sản của người khác, đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là một thanh niên đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song do tham lam không chịu lao động

tu dưỡng rèn luyện bản thân, muốn có được tài sản ngay tức khắc mà bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên nên Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để đảm bảo sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Nhận xét về vai trò, nhân thân và lượng hình đối với bị cáo, HĐXX nhận định: Xét về nhân thân, bị cáo Đ là người đã có 04 Tiền án: Ngày 25/9/2008, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Đông xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội *"Trộm cắp tài sản"*, thời gian thử thách 15 tháng kể từ ngày 25/9/2008 *(Đã xóa)*; Ngày 09/02/2010, bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù giam về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*. Ra trại ngày 08/12/2010 *(Đã xóa)*; Ngày 13/7/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 18 tháng tù giam về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Ra trại ngày 27/01/2013 *(Đã xóa)*; Ngày 21/11/2019, bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù giam về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Ra trại ngày 16/8/2020 *(Chưa xóa)*. Các tiền án của bị cáo đều liên quan đến hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Đối với tiền án năm 2019 của bị cáo chưa được xóa án tích, do vậy lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong lần phạm tội này, bị cáo đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản trong đó có 03 vụ giá trị tài sản bị chiếm đoạt đều đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự, vì vậy bị cáo đã phạm tội 02 lần trở lên cần áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét đối với tình tiết đầu thú của bị cáo và tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng:

- 01 (Một) điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen 128GB trị giá là 5.700.000 đồng của anh Tô Ngọc A. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã điều tra xác minh nhưng không thu hồi lại được tài sản.

- 01 (Một) điện thoại Iphone X màu trắng trị giá là 6.300.000 đồng của anh Trần Văn C. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã điều tra xác minh nhưng không thu hồi lại được tài sản.

- 01 (Một) điện thoại di động Iphone XR màu trắng 64 GB trị giá 8.080.000 đồng của anh Nguyễn Quang N. Anh N đã nhận lại tài sản.

- 01 (Một) điện thoại di động Oppo F1s màu vàng hồng 32Gb trị giá là 850.000 đồng của anh Vương Toàn H. Anh H đã nhận lại tài sản.

- 01 (Một) điện thoại di động Vivo 1820 màu đỏ ram 2G trị giá là 1.090.000 đồng của 01 (Một) nam thanh niên đang ngồi chơi điện tử. Cơ quan CSĐT - Công an quận Cầu Giấy đã ra quyết định tách rút phần tài liệu liên quan đến chiếc điện thoại Vivo để xác minh làm rõ sau nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- 01 (Một) thẻ căn cước công dân mang tên Phùng Văn Đ. Đây là giấy tờ nhân thân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo đã bán các tài sản sau: 01 (Một) điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen 128GB được 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng); 01 (Một) điện thoại Iphone X màu trắng được 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng); 01 (Một) điện thoại di động Iphone XR màu trắng 64 GB được 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng); 01 (Một) điện thoại di động Oppo F1s màu vàng hồng 32Gb được 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Tổng cộng bị cáo đã thu lời bất chính số tiền 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm nghìn đồng), đây là tài sản do phạm tội mà có cần buộc bị cáo truy nộp để tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[5] Về dân sự:

Các bị hại anh Tô Ngọc A, anh Trần Văn C, anh Vương Toàn H và anh Nguyễn Quang N không yêu cầu bị cáo Đ phải bồi thường đối với tài sản bị trộm cắp, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Anh Trần Văn C không yêu cầu bị cáo Đ phải trả chi phí mở máy và chạy lại phần mềm điện thoại mà bị cáo chưa thanh toán vào ngày 26/12/2020, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Anh Chu Huy H không yêu cầu bị cáo Đ trả lại tiền đã bỏ ra mua 02 (Hai) chiếc điện thoại mà Đ đem đến bán, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H yêu cầu bị cáo Đ bồi thường số tiền 13.000.000 đồng *(Mười ba triệu đồng)* và không yêu cầu bị cáo phải chịu phần tiền lãi trong thời gian cầm cố chiếc xe Honda wave màu đen. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của chị H và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, chiếc xe Honda Wave màu đen có số khung RLHJA3917LY, số máy JA39E-1354171 hiện cũng đã được bàn giao cho Cơ quan CSĐT - Công an quận Hà Đông để giải quyết theo thẩm quyền, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho chị H theo yêu cầu vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị H.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 650.000 đồng *(Sáu trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: **Bị cáo Phùng Văn Đ phạm tội *"Trộm cắp tài sản".***

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Văn Đ **26 (Hai mươi sáu)** tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Thời hạn tù tính từ ngày 30/01/2021.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Buộc Bị cáo phải truy nộp số tiền 10.500.000 đồng *(Mười triệu năm trăm nghìn đồng)* là tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội để tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo 01 (Một) thẻ căn cước công dân mang tên Phùng Văn Đ.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 196/GN/THA-CA ngày 16/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội)

3. Về dân sự: Áp dụng Điều 170, Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Phùng Văn Đ phải trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền 13.000.000 đồng *(Mười ba triệu đồng)*.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phùng Văn Đ phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 650.000 đồng *(Sáu trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn **15 (Mười lăm) ngày** kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ, lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thu Hằng